

Bản án số: 26/2019/HSST
Ngày: 30 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Hiến.
2. Ông Quàng Ngọc Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Chừ D**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1975 tại P, Đ, tỉnh B;

Nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Con ông: Vàng Giả C (Vàng Dạ C) - sinh năm 1934 và bà: Lầu Thị D - sinh năm 1936; có vợ: Lầu Thị C và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 23/01/2019 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Vàng Bua M – sinh năm 1967. Nghề nghiệp: Làm nương. Nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh B (Vắng mặt).

+ Ông Lầu Giồng V (Lầu Giồng T) – sinh năm 1967. Nghề nghiệp: Làm nương. Nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh B (Vắng mặt).

- Người phiên dịch: Anh Tráng A S - sinh năm 1996. Nghề nghiệp: Cán bộ; Nơi cư trú: Tổ 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/01/2019 tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã P, huyện Đ phát hiện Vàng Chừ D (địa chỉ nêu trên) đang đi trong bản có biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác tiến hành kiểm tra người D phát hiện và thu giữ trong tay trái của D 01 túi nilon màu trắng bên trong có nhiều cục nhỏ Heroine, trong túi áo khoác ngoài bên phải có 01 lọ nhựa hình trụ tròn bên trong có 21 cục nhỏ Heroine. Vàng Chừ D khai nhận nguồn gốc số ma túy là do ngày 22/01/2019 D mua của người đàn ông dân tộc Thái 01 cục Heroine giá 3 triệu đồng mang về chữa chân đau và chia thành nhiều tép nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 23/01/2019 D đã bán cho Lầu Giồng V và Vàng Bua M 2 tép Heroine thu được 100.000 đồng. 12,57gam Heroine còn lại D chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 251/GĐ-PC09 ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Chừ D gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 12,57 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-ĐBĐ ngày 28/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông đã truy tố bị cáo Vàng Chừ D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vàng Chừ D từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 11,12 gam Heroine là vật chứng sau khi trích mẫu giám định và 2 mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 252 và 253 ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Vàng Chừ D là tiền do phạm tội mà.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần tội danh và điều luật áp dụng, bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện

Điện Biên Đông. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, Kết luận giám định...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 08 giờ ngày 23/01/2019, tại khu vực Bản C, xã P, huyện Đ, Vàng Chừ D đã có hành vi bán trái phép 2 tép Heroine cho Lầu Giồng V và Vàng Bua M, thu được 100.000 đồng ngoài ra bị cáo còn cất giấu 12,57g ma túy trên người với mục đích bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ của bị cáo là người được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 đến 500 triệu đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông. Quá

trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 11,12 gam Heroine còn lại sau giám định là vật cầm tang trữu và 2 mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 252 và 253 ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên (đã niêm phong).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Vàng Chừ D là tiền do phạm tội mà có (đã niêm phong).

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho bị cáo, quá đình điều tra không làm rõ được nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Lầu Giống V và Vàng Bua M là người mua ma túy của bị cáo Vàng Chừ D sử dụng, khối lượng ma túy thu giữ chưa đủ để xử lý hình sự. Vàng Bua M đã bị Công an huyện Điện Biên Đông xử phạt vi phạm hành chính. Lầu Giống V đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, nhưng do bị cáo cá nhân thuộc hộ nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vàng Chừ D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Vàng Chừ D 9 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (23/01/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp, vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 11,12 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định và 2 mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 252 và 253 ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên (đã niêm phong).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của Vàng Chừ D là tiền do phạm tội mà có (đã niêm phong).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2019 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/7/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL và NV liên quan;
- VKSND huyện ĐBD;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an huyện ĐBD;
- Cơ quan THAHS huyện ĐBD;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐBD;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện ĐBD ;
- TAND tỉnh DB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ